

TẬP ĐOÀN
BUU CHÍNH VIỄN THÔNG
VIỆT NAM

BỆNH VIỆN BUU ĐIỆN

Số: 1608 /BVBD-KD&ĐT

V/v: Yêu cầu báo giá TBYT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội, ngày 26 tháng 6 năm 2025

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, nhà cung cấp tại Việt Nam

Bệnh viện Buu điện có nhu cầu tiếp nhận báo giá để tham khảo, xây dựng giá gói thầu, làm cơ sở tổ chức lựa chọn nhà thầu cho gói thầu thuộc dự án “Mua sắm thiết bị chẩn đoán hình ảnh năm 2025” với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Bệnh viện Buu điện - Số 49, phố Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

2. Thông tin liên hệ của người chịu trách nhiệm tiếp nhận báo giá:

Phòng Văn thư – Bệnh viện Buu điện

Địa chỉ: Số 49, phố Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội

Số điện thoại: 024.32252841

Email: phongkddt@benhvienbuudien.vn

3. Cách thức tiếp nhận báo giá:

Nhận trực tiếp tại địa chỉ: Phòng Văn thư, Bệnh viện Buu điện - Số 49, phố Trần Điền, phường Định Công, quận Hoàng Mai, Hà Nội.

Đồng thời gửi bản Báo giá scan qua email: phongkddt@benhvienbuudien.vn.

4. Thời hạn tiếp nhận báo giá: Từ 08 h00 ngày 27 tháng 6 năm 2025 đến trước 16 h30 ngày 07 tháng 7 năm 2025.

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 150 ngày, kể từ ngày 07 tháng 7 năm 2025.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

Handwritten signature

1. Danh mục thiết bị y tế:

STT	Danh mục	Mô tả yêu cầu về tính năng, thông số kỹ thuật và các thông tin liên quan về kỹ thuật	Số lượng/ khối lượng	Đơn vị tính	Đơn vị sử dụng
1	Máy Scan trong miệng và máy tính	Phụ lục 01 đính kèm	01	Cái	Khoa Răng Hàm Mặt
2	Máy chụp X-quang răng	Phụ lục 01 đính kèm	01	Bộ	Khoa Răng Hàm Mặt
3	Hệ thống máy khám nội soi buồng tử cung	Phụ lục 01 đính kèm	01	Hệ thống	Trung tâm Hỗ trợ sinh sản
4	Máy siêu âm màu đàn hồi mô	Phụ lục 01 đính kèm	01	Cái	Khoa Chẩn đoán hình ảnh

2. Mẫu Báo giá: Chi tiết theo Phụ lục 02 đính kèm.

Trân trọng cảm ơn sự hợp tác của các đơn vị. 

Nơi nhận:

- Như kính gửi;
- Lưu: VT, P. KD&ĐT.


KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC




Phạm Thị Thanh Tú

PHỤ LỤC 01
CẤU HÌNH, THÔNG SỐ KỸ THUẬT CỦA CÁC THIẾT BỊ
(Kèm theo công văn số: 1608 /BVBD-KD&ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2025)

I.	MÁY SCAN TRONG MIỆNG VÀ MÁY TÍNH
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau.
	- Nhà sản xuất đạt chứng chỉ chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz
	- Môi trường làm việc:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 25 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính (kèm phụ kiện tiêu chuẩn): 01 cái
	<i>Tối thiểu đã bao gồm:</i>
	+ Đầu bảo vệ: 01 cái
	+ Đầu scan: ≥ 01 cái
	+ Đế máy scan: 01 cái
	+ Bộ nguồn và dây nguồn cho đế máy scan: 01 bộ
	+ USB phần mềm: 01 cái
	+ Bộ máy tính laptop: 01 cái
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 1 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	- Công nghệ lấy dấu kỹ thuật số 3D (Sử dụng trong chỉnh nha, phục hình, implant)
	- Giải pháp công nghệ scan tối thiểu sử dụng AI 2.0 hoặc tương đương
	- Có kết nối Invisalign
	- Máy kết nối có dây
	- Nguồn sáng: xanh/trắng/đỏ
	Máy tính xách tay
	- CPU: Intel Core i7 hoặc tốt hơn
	- RAM: ≥ 32 GB
	- Ổ cứng: ≥ 1 TB; SSD
	- Màn hình cảm ứng: ≥ 15 inch
	- Card đồ họa: 8GB hoặc cao hơn
	- Hệ điều hành: Windows có bản quyền
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC

m

	- Địa điểm giao hàng: Tại cơ sở 1- Bệnh viện Bru điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 5 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo.
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành.
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
II.	MÁY CHỤP X-QUANG RĂNG
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau.
	- Nhà sản xuất đạt chứng chỉ chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz
	- Môi trường làm việc:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính (kèm phụ kiện tiêu chuẩn): 01 cái
	<i>Tối thiểu đã bao gồm:</i>
	+ Bộ sạc: 01 cái
	+ Cảm biến (Sensor): 01 cái
	+ USB phần mềm: 01 cái
	+ Bao vô trùng bọc sensor: 01 hộp
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 1 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	Máy chụp X-Quang
	- Máy chụp X-quang dạng cầm tay
	- Dòng điện ống phát tia tối đa: ≥ 2 mA
	- Rò rỉ liều tia: $\leq 0,25$ mGy/h
	- Điện áp ống tối đa: ≥ 70 kV
	- Tiêu cự: $\leq 0,4$ mm
	- Khoảng thời gian chụp (thời gian phơi sáng) tối đa: ≤ 4 giây.
	Cảm biến kỹ thuật số
	- Độ phân giải tối đa: ≥ 25 lp/mm
	- Có công nghệ cảm biến: APS CMOS hoặc tương đương

m

	- Sensor chống thấm nước tối thiểu đạt tiêu chuẩn IPX7
	- Có thể khử khuẩn
	- Kết nối tối thiểu: USB
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại cơ sở 1- Bệnh viện Bưu điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 5 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo.
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành.
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
III.	HỆ THỐNG MÁY KHÁM NỘI SOI BUỒNG TỬ CUNG
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau.
	- Nhà sản xuất đạt chứng chỉ chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương
	- Xuất xứ (Bộ xử lý hình ảnh, camera, ống nội soi mềm, bộ dụng cụ): Các nước thuộc nhóm G7
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz
	- Môi trường làm việc:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	Bộ xử lý hình ảnh tích hợp nguồn sáng hoặc rời (kèm phụ kiện tiêu chuẩn): 01 cái
	<i>Tối thiểu đã bao gồm:</i>
	- Đầu camera: 01 cái
	- Nguồn sáng lạnh nội soi tích hợp hoặc rời: 01 cái
	- Màn hình y tế chuyên dụng full HD: 01 cái
	- Dây dẫn sáng: 01 cái
	- Ống soi mềm: 01 cái
	Máy bơm, hút, tưới dịch (kèm phụ kiện tiêu chuẩn): 01 cái
	<i>Tối thiểu đã bao gồm:</i>
	- Dây tưới kiểm soát áp lực, dùng nhiều lần: 01 cái
	- Dây tưới kiểm soát áp lực, dùng 1 lần: 10 cái
	- Pedal: 01 cái

Handwritten signature

	Xe đẩy hệ thống: 01 cái	
	Bộ dụng cụ khám nội soi cổ tử cung, buồng tử cung	
	- Ống kính nội soi khám buồng tử cung 30 độ: 02 cái	
	- Vỏ ống soi cấp dòng tưới rửa: 02 cái	
	- Hộp tiết trùng và bảo quản ống soi: 02 cái	
	Bộ dụng cụ phẫu thuật buồng tử cung	
	- Ống kính nội soi buồng tử cung 30 độ: 01 cái	
	- Vỏ ống soi tưới rửa: 01 cái	
	- Que thăm dò, chia độ, bán cứng: 01 cái	
	- Thìa nạo, sử dụng cùng vỏ ống soi cấp: 01 cái	
	- Forceps sinh thiết và gấp, bán cứng 01 cái	
	- Kéo đầu tù, bán cứng, hàm hoạt động đơn: 01 cái	
	- Kéo đầu nhọn bán cứng, hàm hoạt động đơn: 01 cái	
	- Forceps sinh thiết, bán cứng, hàm hoạt động đôi: 01 cái	
	- Hộp tiết trùng và bảo quản ống soi: 01 cái	
	- Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ: 01 cái	
	Ống nội soi mềm: 01 cái	
	Bộ máy tính: 01 bộ	
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 1 bộ	
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT	
	- Hệ thống bao gồm: Bộ xử lý hình ảnh, đầu camera, nguồn sáng (rời hoặc tích hợp), màn hình, máy bơm tưới rửa và hệ thống lưu trữ dữ liệu.	
	- Ứng dụng: soi khám và phẫu thuật	
	Bộ xử lý hình ảnh	
	- Bộ xử lý hình ảnh full HD	
	- Phóng đại điện tử tối thiểu có 3 mức, phóng đại tối đa: $\geq 1.5x$	
	- Có cổng kết nối với ống nội soi cứng và ống nội soi mềm	
	- Cổng kết nối USB cho phép kết nối: bàn phím/chuột/USB/máy in.	
	- Có kết nối cùng lúc ≥ 1 đầu camera	
	- Cổng tín hiệu ra tối thiểu có: DVI/SDI, USB	
	- Có chức năng dừng hình	
	- Có chức năng xoay ngược ảnh 180 độ	
	- Định dạng hình ảnh tối thiểu có: JPEG	
	- Định dạng video tối thiểu có: MPEG hoặc tương đương	
	Đầu Camera Full HD	
	- Cảm biến hình ảnh: chip CMOS hoặc tương đương	
	- Độ phân giải hình ảnh: $\geq 1920 \times 1080$ Pixel	

Handwritten signature

	- Có phím chức năng, điều chỉnh độ nét trên đầu camera
	- Đầu Camera có thể ngâm hoặc tiết trùng
	- Có đầu nối tích hợp để nối ống soi và dụng cụ
	Nguồn sáng tích hợp hoặc rời
	- Nguồn sáng Led
	- Nhiệt độ màu tối đa: ≥ 4500 K
	- Có điều chỉnh cường độ sáng
	Màn hình Y tế chuyên dụng Full HD
	- Màn hình LCD/LED
	- Độ phân giải hình ảnh: $\geq 1920 \times 1080$ Pixel
	- Kích thước màn hình: ≥ 23 inch
	- Cường độ sáng tối đa: ≥ 300 cd/m ²
	- Tỷ lệ khung hình: $\geq 16:9$
	- Góc nhìn: ≥ 89 độ
	- Tín hiệu đầu ra tối thiểu có: DVI
	- Tín hiệu đầu vào tối thiểu có: RGB, DVI
	Xe đẩy hệ thống: tương thích với hệ thống
	Máy bơm, hút, tưới dịch
	- Ứng dụng: Có chức năng tưới, hút sử dụng tối thiểu trong tiết niệu, phụ khoa, nội soi tiêu hóa
	- Loại bơm tưới rửa sử dụng con lăn
	- Có chức năng bơm tưới rửa và hút dịch
	- Có màn hình cảm ứng
	- Có chức năng tự kiểm tra máy khi khởi động
	- Áp lực tưới: điều chỉnh từ ≤ 30 mmHg đến ≥ 300 mmHg
	- Lưu lượng tưới tối đa: ≥ 2200 ml/phút
	- Lưu lượng hút tối đa: ≥ 1000 ml/phút
	- Có hiển thị giá trị cài đặt và giá trị làm việc của áp suất và lưu lượng bơm rửa
	- Có báo lỗi bằng âm thanh
	- Có cảm biến áp lực
	Bộ dụng cụ khám nội soi cổ tử cung, buồng tử cung
	- Ống kính nội soi, hướng nhìn 30 độ, đường kính ≤ 3.0 mm, chiều dài ≥ 24 cm, có kênh tưới dịch
	- Vỏ đặt ống kính nội soi thăm khám, tương thích, đồng bộ ống kính nội soi đường kính ≤ 3.0 mm, chiều dài ≥ 18 cm, có đầu nối kênh hút dịch, tưới dịch hoặc kết hợp với optic để có cả kênh tưới và hút.
	- Hộp tiết trùng và bảo quản ống soi tương thích ống soi
	Bộ dụng cụ phẫu thuật buồng tử cung

Handwritten signature

	- Ống kính nội soi, hướng nhìn 30 độ, đường kính ≤ 3.0 mm, chiều dài ≥ 24 cm, có kênh tưới dịch
	- Vỏ đặt ống kính nội soi để can thiệp tương thích, đồng bộ dụng cụ phẫu thuật, ống kính nội soi đường kính ≤ 3.0 mm, chiều dài ≥ 16 cm, kênh dụng cụ đường kính ≥ 5 Fr, có van khóa.
	- Que thăm dò, chia độ, bán cứng; đường kính ≤ 5 Fr; dài ≥ 32 cm
	- Thìa nạo hoặc nong bọt, sử dụng cùng vỏ ống soi ở trên
	- Forcipes sinh thiết và gấp, thân bán cứng, hàm hoạt động kép, đường kính ≤ 5 Fr, chiều dài ≥ 34 cm
	- Forcipes sinh thiết, thân bán cứng, hàm hoạt động kép, đường kính ≤ 5 Fr, chiều dài ≥ 34 cm
	- Kéo đầu nhọn, thân bán cứng, hàm hoạt động đơn đường kính ≤ 5 Fr., chiều dài ≥ 34 cm
	- Kéo đầu tù, thân bán cứng, hàm hoạt động đơn, đường kính ≤ 5 Fr., chiều dài ≥ 34 cm
	- Hộp tiết trùng và bảo quản tương thích với ống soi trên
	- Hộp tiết trùng và bảo quản dụng cụ tương thích với bộ dụng cụ trên
	Ống nội soi mềm
	- Uốn cong lên: ≥ 220 độ
	- Uốn cong xuống: ≥ 130 độ
	- Hướng nhìn thẳng: 0 độ
	- Đường kính ngoài: ≤ 16.5 Fr
	- Chiều dài: ≥ 500 mm
	Bộ máy tính
	- CPU: intel core i5, tốc độ: ≥ 3 Ghz hoặc tốt hơn
	- RAM: ≥ 32 GB
	- Ổ cứng: ≥ 1 TB, SSD
	- Màn hình: ≥ 21 inch
	- Phần mềm Windows bản quyền.
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC
	- Địa điểm giao hàng: tại cơ sở 1- Bệnh viện Bưu điện.
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.
	- Có khả năng kết nối HIS/PACS khi bệnh viện yêu cầu
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 5 năm sau bán hàng.
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo.
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành.

	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.
IV.	MÁY SIÊU ÂM MÀU ĐÀN HỒI MÔ
1.	YÊU CẦU CHUNG
	- Thiết bị mới 100%, sản xuất năm 2025 trở về sau.
	- Nhà sản xuất đạt chứng chỉ chất lượng: ISO 13485 hoặc tương đương
	- Xuất xứ (máy chính, đầu dò): Các nước thuộc nhóm G7
	- Nguồn điện sử dụng: 220V/50Hz
	- Môi trường làm việc:
	+ Nhiệt độ tối đa: ≥ 30 độ C
	+ Độ ẩm tối đa: $\geq 70\%$
2.	YÊU CẦU CẤU HÌNH
	- Máy chính kèm màn hình, xe đẩy đồng bộ: 01 bộ
	- Đầu dò convex đơn tinh thể: 01 cái
	- Đầu dò Linear: 01 cái
	- Đầu dò tìm đơn tinh thể: 01 cái
	Phụ kiện tiêu chuẩn kèm theo gồm:
	- Gel siêu âm: 05 Kg
	- Bộ máy tính để bàn: 01 bộ
	- Máy in nhiệt đen trắng: 01 cái
	- Bộ lưu điện: 01 bộ
	- Tài liệu hướng dẫn sử dụng Tiếng Anh và Tiếng Việt: 1 bộ
3.	YÊU CẦU KỸ THUẬT
	1. Máy chính
	- Số kênh xử lý số hóa: $\geq 4.500.000$ kênh
	- Dải động hệ thống: ≥ 300 dB
	- Mức thang xám: ≥ 256 mức
	- Tốc độ khung hình tối đa: ≥ 800 khung hình/giây
	- Độ sâu hiển thị ảnh tối đa: ≥ 40 cm
	- Dải tần số: $\leq 3,5$ Mhz đến ≥ 18 Mhz
	- Số cổng cắm đầu dò hoạt động: ≥ 04 cổng
	Lưu trữ
	- Ổ cứng SSD hoặc HDD, dung lượng ≥ 500 GB
	- Xuất dữ liệu ra ngoài: USB
	- Lưu trữ dữ liệu: USB
	- DICOM 3.0
	Kết nối

m

- Cổng DisplayPort hoặc DVI-D hoặc HDMI out
- Cổng kết nối USB
- Kết nối mạng Ethernet (RJ45)
- Kết nối chuẩn DICOM 3.0, kết nối với hệ thống PACS
2. Màn hình và giao diện sử dụng
- Màn hình chính
+ Kích thước: $\geq 21,5$ inches
+ Độ phân giải màn hình: $\geq 1920 \times 1080$
+ Góc quan sát: ≥ 170 độ
Màn hình điều khiển cảm ứng LCD
+ Kích thước: $\geq 10,4$ inches
3. Các ứng dụng và Phương pháp quét
- Ứng dụng: dùng cho thăm khám sản khoa, phụ khoa, ổ bụng, tiết niệu, phần nông, mô mềm, tuyến vú, mạch máu, nhi khoa, tim mạch, thần kinh, cơ xương khớp
- Phương pháp quét: Có tối thiểu các phương pháp quét: Convex điện tử; Linear điện tử.
4. Các chế độ hoạt động
Có tối thiểu các chế độ sau:
- Chế độ B
Có chức năng thay đổi vận tốc sóng âm.
+ Điều chỉnh dải động: $\leq 40 - \geq 80$ dB
- Chế độ M
+ Lựa chọn tốc độ quét tối đa: ≥ 5 mức hoặc ≥ 200 mm/s
- Chế độ Doppler màu
+ Tần số lặp xung PRF: từ $\leq 0,2 - \geq 10$ KHz
- Chế độ Doppler năng lượng (PD)
- Chế độ Doppler xung (PW)
+ Cửa sổ lấy mẫu: từ ≤ 0.5 mm - ≥ 20 mm
+ Tần số lặp xung PRF cho Doppler xung PW: từ ≤ 200 Hz - ≥ 34 KHz
- Chế độ Hòa âm mô (Harmonic imaging)
- Chế độ Doppler liên tục CW
5. Phần mềm/Chức năng chuyên sâu cài đặt trong máy tối thiểu gồm:
- Có khả năng siêu âm đàn hồi mô bán định lượng trên đầu dò linear:
+ Cung cấp sự mô tả định tính về độ cứng của mô liên quan trong vùng quan tâm
+ So sánh độ cứng tương đối của mô trong hai vùng do người lựa chọn

Handwritten signature

	- Có phần mềm/chức năng siêu âm đàn hồi mô định lượng đa điểm sử dụng trên đầu dò Convex, Linear trong cấu hình
	+ Đo lường vận tốc sóng của mô và độ đàn hồi cho vùng được chọn
	+ Cung cấp các nhãn đo cho các khu vực đo
	- Có phần mềm/chức năng đo định lượng độ nhiễm mỡ của gan
	- Có phần mềm/chức năng siêu âm tim người lớn
	- Phần mềm tự động tính toán/đo độ dày thành mạch cảnh hoặc lớp nội mạc
	- Phần mềm siêu âm lâm sàng tối thiểu gồm: Bụng tổng quát, mạch máu, cơ xương khớp, sản khoa, phụ khoa, tim mạch, mô mềm, tiết niệu, phần nông
	6. Đầu dò
	Đầu dò Convex
	- Ứng dụng: khảo sát đàn hồi mô gan, bụng, sản, phụ khoa, nhi khoa, niệu khoa,...
	- Công nghệ tinh thể đồng nhất
	- Trường nhìn tối đa: ≥ 70 độ
	- Dải tần: khoảng ≤ 1.0 đến ≥ 5 MHz
	- Số chấn tử: ≥ 160
	Đầu dò Linear
	- Ứng dụng: khảo sát đàn hồi mô, tuyến vú, tuyến giáp, bộ phận nhỏ, cơ xương khớp, mạch máu,...
	- Dải tần số: $\leq 5 - \geq 15.0$ MHz.
	- Số chấn tử đầu dò: ≥ 192
	Đầu dò tim
	- Ứng dụng: khảo sát tim, mạch máu,...
	- Công nghệ tinh thể đồng nhất
	- Dải tần: $\leq 1,5 - \geq 4,5$ MHz
	- Số chấn tử: ≥ 64
	7. Các tính năng đo đặc, tính toán và tạo ảnh
	- Các phép đo cơ bản: khoảng cách, chu vi, thể tích, diện tích, nhịp tim...
	- Các phép đo trên M-mode
	- Các phép đo trên Mode PW
	- Có tính năng đàn hồi mô định lượng, đơn vị đo tối thiểu có: Kpa hoặc m/s
	- Có gói tính toán trong siêu âm tim
	- Có gói tính toán chuyên mạch máu
	- Có kỹ thuật phát và thu nhận chùm tia siêu âm từ nhiều hướng (hình ảnh phức hợp không gian)
	- Có giảm nhiễu, tăng cường chất lượng hình ảnh siêu âm
	- Có tính năng tự động tối ưu hóa hình ảnh
	8. Phụ kiện khác:
	Bộ máy tính để bàn
	+ CPU: loại Core i5 hoặc tương đương trở lên
	+ RAM: ≥ 32 GB
	+ Ổ cứng: ≥ 500 GB, SSD
	+ Bàn phím, chuột quang
	+ Màn hình máy tính LCD, kích thước ≥ 21 "

	Bộ lưu điện	
	+ Loại: Online	
	+ Công suất: ≥ 2 KVA	
	Máy in nhiệt đen trắng: tương thích với máy siêu âm	
4.	CÁC ĐIỀU KIỆN KHÁC	
	- Địa điểm giao hàng: tại cơ sở 1- Bệnh viện Bưu điện.	
	- Bảo hành tối thiểu: 12 tháng kể từ ngày nghiệm thu và đưa vào sử dụng.	
	- Thời gian giao hàng: ≤ 150 ngày kể từ ngày hợp đồng kinh tế có hiệu lực	
	- Đào tạo, hướng dẫn thành thạo cho người dùng tại nơi sử dụng.	
	- Cam kết cung cấp vật tư tiêu hao, phụ kiện thay thế trong thời gian ≥ 5 năm sau bán hàng.	
	- Có bảng báo giá chi tiết các phụ kiện, vật tư thay thế, vật tư tiêu hao (nếu có) kèm theo.	
	- Có bảng báo giá chi phí bảo trì sau thời gian bảo hành.	
	- Có cam kết cung cấp dịch vụ kỹ thuật sau bán hàng.	

mt

PHỤ LỤC 02
MẪU BÁO GIÁ

(Kèm theo công văn số: 1608 /BVBD-KD&ĐT ngày 26 tháng 6 năm 2025 của Bệnh viện Bru điện)

TÊN ĐƠN VỊ BÁO GIÁ

BÁO GIÁ⁽¹⁾

Kính gửi: ... [ghi rõ tên của Chủ đầu tư yêu cầu báo giá]

Trên cơ sở yêu cầu báo giá của Bệnh viện Bru điện tại Công văn số ngày, chúng tôi [ghi tên, địa chỉ của hãng sản xuất, nhà cung cấp; trường hợp nhiều hãng sản xuất, nhà cung cấp cùng tham gia trong một báo giá (gọi chung là liên danh) thì ghi rõ tên, địa chỉ của các thành viên liên danh] báo giá cho các thiết bị y tế như sau:

1. Báo giá cho các thiết bị y tế và dịch vụ liên quan

STT	Danh mục thiết bị y tế ⁽²⁾	Tên thiết bị theo cách gọi của đơn vị báo giá ⁽³⁾	Đơn vị tính ⁽⁴⁾	Ký, mã, nhãn hiệu, model, hãng sản xuất ⁽⁵⁾	Mã HS ⁽⁶⁾	Năm sản xuất ⁽⁷⁾	Xuất xứ ⁽⁸⁾	Số lượng/ khối lượng ⁽⁹⁾	Đơn giá bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹⁰⁾ (VND)	Thuế, phí, lệ phí (nếu có) ⁽¹¹⁾ (VND)	Thành tiền ⁽¹²⁾ (VND)
1	Máy Scan trong miệng và máy tính		Cái					01			
2	Máy chụp X-quang răng		Bộ					01			
3	Hệ thống máy khám nội soi buồng tử cung		Hệ thống					01			
4	Máy siêu âm màu đàn hồi mô		Cái					01			

(Gửi kèm theo các tài liệu chứng minh về tính năng, thông số kỹ thuật và các tài liệu liên quan của thiết bị y tế)

2. Báo giá này có hiệu lực trong vòng: ngày, kể từ ngày ... tháng ... năm ... [ghi cụ thể số ngày], kể từ ngày ... tháng... năm ... [ghi ngàytháng...năm... kết thúc nhận báo giá phù hợp với thông tin tại khoản 4 Mục I - Yêu cầu báo giá].



3. Dự kiến về các điều khoản tạm ứng, thanh toán hợp đồng: tạm ứng tối đa 30% giá trị sau khi ký hợp đồng và thanh toán theo từng giai đoạn thực hiện hợp đồng.

4. Chúng tôi cam kết:

- Không đang trong quá trình thực hiện thủ tục giải thể hoặc bị thu hồi Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp hoặc Giấy chứng nhận đăng ký hộ kinh doanh hoặc các tài liệu tương đương khác; không thuộc trường hợp mất khả năng thanh toán theo quy định của pháp luật về doanh nghiệp.
- Giá trị của các thiết bị y tế nêu trong báo giá là phù hợp, không vi phạm quy định của pháp luật về cạnh tranh, bán phá giá.
- Những thông tin nêu trong báo giá là trung thực.

....., ngày.... tháng....năm....

Đại diện hợp pháp của hãng sản xuất, nhà cung cấp⁽¹³⁾
(Ký tên, đóng dấu (nếu có))



Ghi chú:

- (1) Hãng sản xuất, nhà cung cấp điền đầy đủ các thông tin để báo giá theo Mẫu này.
- (2) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo đúng yêu cầu ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế” trong Yêu cầu báo giá.
- (3) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi chủng loại thiết bị y tế theo cách gọi của đơn vị báo giá/ theo công bố của nhà sản xuất.
- (4) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn vị tính của hàng hóa theo đúng yêu cầu trong Yêu cầu báo giá.
- (5) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể tên gọi, ký hiệu, mã hiệu, model, hãng sản xuất của thiết bị y tế tương ứng với chủng loại thiết bị y tế ghi tại cột “Danh mục thiết bị y tế”.
- (6) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể mã HS của từng thiết bị y tế.
- (7), (8) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể năm sản xuất, xuất xứ của thiết bị y tế.
- (9) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể số lượng, khối lượng theo đúng số lượng, khối lượng nêu trong Yêu cầu báo giá.
- (10) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị của đơn giá đã bao gồm thuế, phí, lệ phí (nếu có) tương ứng với từng thiết bị.
- (11) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi cụ thể giá trị thuế, phí, lệ phí (nếu có) cho từng thiết bị y tế hoặc toàn bộ thiết bị. Đối với các thiết bị y tế nhập khẩu, hãng sản xuất, nhà cung cấp phải tính toán các chi phí nhập khẩu, hải quan, bảo hiểm và các chi phí khác ngoài lãnh thổ Việt Nam để phân bổ vào đơn giá của thiết bị.
- (12) Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi giá trị báo giá cho từng thiết bị. Giá trị ghi tại cột này được hiểu là toàn bộ chi phí của từng thiết bị (bao gồm thuế, phí, lệ phí và dịch vụ liên quan (nếu có)) theo đúng yêu cầu nêu trong Yêu cầu báo giá.
Hãng sản xuất, nhà cung cấp ghi đơn giá, chi phí cho các dịch vụ liên quan, thuế, phí, lệ phí và thành tiền bằng đồng Việt Nam (VND). Trường hợp ghi bằng đồng tiền nước ngoài, Chủ đầu tư sẽ quy đổi về đồng Việt Nam để xem xét theo tỷ giá quy đổi của Ngân hàng Ngoại thương Việt Nam (VCB) công bố tại thời điểm ngày kết thúc nhận báo giá.
- (13) Người đại diện theo pháp luật hoặc người được người đại diện theo pháp luật ủy quyền phải ký tên, đóng dấu (nếu có). Trường hợp ủy quyền, phải gửi kèm theo giấy ủy quyền ký báo giá. Trường hợp liên danh tham gia báo giá, đại diện hợp pháp của tất cả các thành viên liên danh phải ký tên, đóng dấu (nếu có) vào báo giá.



Handwritten signature